

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA  
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: 2314/2022/QĐST-HNGD

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Biên Hòa, ngày 26 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397, điểm b Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 3439/2022/TLST-VHNGD ngày 14 tháng 12 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, chia tài sản chung” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông **Lương Văn H**, sinh năm 1964.

Hộ khẩu thường trú: tổ M, khu phố H, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2. Bà **Văn Thị Ngọc P**, sinh năm 1965.

Hộ khẩu thường trú: khu phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**[1] Về thủ tục tố tụng:**

Ngày 06 tháng 12 năm 2022, ông Lương Văn H và bà Văn Thị Ngọc P nộp đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Hồ sơ được Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tiếp nhận giải quyết. Quá trình vận động hòa giải, ông Lương Văn H và bà Văn Thị Ngọc P thống nhất không hòa giải đoàn tụ. Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn vào ngày 16 tháng 12 năm 2022. Ông Lương Văn H có hộ khẩu thường trú tại phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai và bà Văn Thị Ngọc P có hộ khẩu thường trú tại phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai và đã nộp tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự. Do đó, đơn yêu cầu của ông Lương Văn H

và bà Văn Thị Ngọc P được Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa thụ lý và giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

## [2] Về nội dung đơn yêu cầu:

Ông Lương Văn H và bà Văn Thị Ngọc P kết hôn vào năm 1988, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai và được Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 1226, quyền số 01 ngày 10 tháng 01 năm 1988. Ông Lương Văn H và bà Văn Thị Ngọc P có 02 con chung tên Lương Văn K, sinh năm 1988 và Lương Ngọc T, sinh năm 1994. Ông Lương Văn H và bà Văn Thị Ngọc P xác định tài sản chung tự thỏa thuận, nợ chung không có.

Trong quá trình chung sống, ông bà thura nhận hai bên phát sinh nhiều mâu thuẫn, cuộc sống không H phúc. Ông H và bà P xác định tình cảm không còn, không đồng ý hòa giải đoàn tụ mà đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

Xét thấy ông H và bà P thực sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận về tài sản chung. Do đó, đủ cơ sở để Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa chấp nhận đơn yêu cầu của ông H và bà P.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn của ông Lương Văn H và bà Văn Thị Ngọc P.

- Về con chung: Ông Lương Văn H và bà Văn Thị Ngọc P có 02 con chung tên Lương Văn K, sinh năm 1988 và Lương Ngọc T, sinh năm 1994. Ly hôn, vì các con đã thành niên và có khả năng lao động nên ông bà không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Lương Văn H và bà Văn Thị Ngọc P khai tự thoả thuận nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Lương Văn H và bà Văn Thị Ngọc P khai không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lương Văn H và bà Văn Thị Ngọc P mỗi người phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0005453 ngày 09/12/2022 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Biên Hòa, ông H và bà P đã nộp đủ lệ phí theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Q, TP.B,  
tỉnh Đồng Nai.
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Phú**